

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG HỢP TÁC KINH DOANH QUÁN CAFE

Số:/2019/HDHTKD

Căn cứ Bộ Luật dân sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2015;

Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của các bên,

Vào ngày....tháng... năm....., chúng tôi gồm có

1. CÔNG TY.....(Sau đây gọi tắt là Bên A)

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Mã số thuế:.....

Người đại diện theo pháp luật:.....Chức vụ:.....

Điện thoại:.....Email:.....

Fax:.....Website:.....

Và:

2. CÔNG TY.....(Sau đây gọi tắt là Bên B)

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Mã số thuế:.....

Người đại diện theo pháp luật:.....Chức vụ:.....

Điện thoại:.....Email:.....

Fax:.....Website:.....

Sau khi thỏa thuận, các Bên thống nhất ký kết Hợp đồng hợp tác kinh doanh nhà hàng với các điều khoản như sau:

Điều 2: Mục tiêu và phạm vi hợp tác kinh doanh

Mục tiêu: Bên A và Bên B hợp tác kinh doanh để xây dựng và phát triển chuỗi quán cafe mang tên “XYZ” hiện đang thuộc sở hữu của Bên B.

Phạm vi: Trong khoản thời gian từ năm.....đến năm....., Bên A và Bên B cùng xây dựng phương án, chiến lược phát triển và thực hiện điều hành, quản lý hoạt động kinh doanh của chuỗi cafe XYZ tại Hà Nội, bao gồm các quán cafe tại các địa điểm sau:

Quán cafe XYZ số 1 tại:.....

Quán cafe XYZ số 2 tại:.....

Quán cafe XYZ số 3 tại:.....

Điều 3: Thời gian hợp tác kinh doanh.

Thời hạn hợp tác là(.....) năm bắt đầu kể từ ngày..... tháng nămđến hết ngày..... thángnăm Thời hạn trên có thể được kéo dài theo sự thoả thuận của hai bên.

Điều 4: Góp vốn và phân chia kết quả kinh doanh

3.1. Góp vốn

3.1.1. Bên A góp vốn bằng tiền, tổng số vốn góp của Bên A là:.....VNĐ (.....). Số vốn góp của Bên A sẽ được đầu tư vào chuỗi cafe ZYZ theo tiến độ như sau:

.....

3.1.2. Bên B góp vốn bằng: tương đương với số tiền là: VNĐ (*Bằng chữ:*)

3.2. Phân chia kết quả kinh doanh

3.2.1. Chi phí cho hoạt động sản xuất, kinh doanh bao gồm:

Chi phí thiết kế nội thất quán cafe;

Chi phí mua nguyên liệu pha chế đồ uống, chế biến đồ ăn nhẹ tại quán cafe;

Chi phí thuê nhân viên;

Chi phí điện, nước, internet;

Chi phí quảng cáo

Khấu hao tài sản:

Chi phí khác.

3.2.2. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh

Lợi nhuận sẽ được chia theo tỷ lệ:

Bên A được hưởng%, Bên B được hưởng% trên tổng lợi nhuận sau khi đã hoàn thành các nghĩa vụ với Nhà nước.

Thời điểm chia lợi nhuận vào ngày cuối cùng của năm tài chính. Năm tài chính được tính bắt đầu kể từ ngày:

Điều 4: Các nguyên tắc tài chính

Hai bên phải tuân thủ các nguyên tắc tài chính kế toán theo qui định của pháp luật về kế toán của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Mọi khoản thu chi cho hoạt động kinh doanh đều phải được ghi chép rõ ràng, đầy đủ, xác thực.

Điều 5: Ban điều hành hoạt động kinh doanh

Ban điều hành hoạt động kinh doanh do Bên A quyết định bổ nhiệm từ nhân sự của Bên A và nhân sự của Bên B tùy từng thời điểm. Trong 06 tháng đầu tiên, Ban điều hành hoạt động kinh doanh bao gồm:

1. Ông:.....Chức danh:.....

Ngày sinh:.....Dân tộc:.....Quốc tịch:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:.....cấp ngày.....tại.....

Địa chỉ thường trú:.....

Nơi ở hiện tại:.....

Điện thoại:.....Email:.....

2. Ông:.....Chức danh:.....

Ngày sinh:.....Dân tộc:.....Quốc tịch:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:.....cấp ngày.....tại.....

Địa chỉ thường trú:.....

Nơi ở hiện tại:.....

Điện thoại:.....Email:.....

3. Ông:.....Chức danh:.....

Ngày sinh:.....Dân tộc:.....Quốc tịch:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:.....cấp ngày.....tại.....

Địa chỉ thường trú:.....

Nơi ở hiện tại:.....

Điện thoại:.....Email:.....

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Bên A

Góp vốn đầu tư theo quy định tại Hợp đồng này;

Quyết định chiến lược kinh doanh;

Đào tạo đội ngũ nhân viên về kỹ năng, kinh nghiệm quản lý, điều hành chuỗi cafe;

Kiểm soát thu chi và quá trình kinh doanh của chuỗi cafe;

Được hưởng lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh như quy định tại Điều 3 Hợp đồng này.

Điều 7: Quyền và nghĩa vụ của Bên B

Kiểm soát chất lượng đồ uống, món ăn nhẹ; xây dựng, bổ sung menu sao cho phù hợp với nhu cầu, thị hiếu của khách hàng từng thời điểm;

Quản lý, đào tạo nhân viên pha chế đảm bảo phù hợp với yêu cầu, tiêu chuẩn của vị trí pha chế;

Hạch toán toàn bộ thu chi của quá trình kinh doanh theo đúng các quy định của pháp luật về tài chính kế toán của Việt Nam.

Có trách nhiệm kê khai, nộp đầy đủ thuế và các nghĩa vụ khác với Nhà nước, cơ quan quản lý nhà nước ngành và địa phương, cơ quan thuế.

Được phân chia lợi nhuận như đã quy định tại Điều 3 Hợp đồng này.

Điều 8. Điều khoản chung

8.1. Hợp đồng này được hiểu và chịu sự điều chỉnh của Pháp luật nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

8.2. Hai bên cam kết thực hiện tất cả những điều khoản đã cam kết trong hợp đồng. Bên nào vi phạm hợp đồng gây thiệt hại cho bên kia (trừ trong trường hợp bất khả kháng) thì phải bồi thường toàn bộ thiệt hại xảy ra và chịu phạt vi phạm hợp đồng bằng% tổng giá trị hợp đồng.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu bên nào gặp khó khăn trở ngại thì phải thông báo bằng văn bản cho bên kia trong vòng 1 (một) tháng kể từ ngày gặp khó khăn trở ngại.

8.3. Các bên có trách nhiệm thông tin kịp thời cho nhau tiến độ thực hiện công việc. Đảm bảo bí mật mọi thông tin liên quan tới quá trình kinh doanh.

Mọi sửa đổi, bổ sung hợp đồng này đều phải được lập thành văn bản và có chữ ký của người đại diện có thẩm quyền của cả hai Bên. Các phụ lục là phần không tách rời của hợp đồng.

8.4 Mọi tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng được giải quyết trước hết qua thương lượng, hoà giải, nếu hoà giải không thành việc tranh chấp sẽ được giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền.

Điều 9. Hiệu lực Hợp đồng

9.1. Hợp đồng chấm dứt khi hết thời hạn hợp đồng theo quy định tại Điều 2 Hợp đồng này hoặc các trường hợp khác theo qui định của pháp luật.

Khi kết thúc Hợp đồng, hai bên sẽ làm biên bản thanh lý hợp đồng.

9.2. Hợp đồng được lập thành.....(.....) bản bằng tiếng Việt, có giá trị pháp lý như nhau. Bên A giữ.....(.....) bản, Bên B giữ.....(.....) bản để thực hiện.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu) (ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)